

Số: 187/CĐN

Đồng Nai, ngày 15 tháng 11 năm 2017

V/v Báo cáo và chấm điểm
phong trào ‘Xanh – Sạch – Đẹp,
đảm bảo ATVSLĐ’ năm 2017.

Kính gửi: Các CĐCS trực thuộc Công đoàn ngành Y tế.

Thực hiện công văn số 2042/LĐLĐ- ngày 15/11/2017 của Liên đoàn Lao động tỉnh Đồng Nai về việc báo cáo và chấm điểm Phong trào ‘Xanh – Sạch – Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ’ năm 2017. Để có cơ sở đánh giá hoạt động Bảo hộ lao động và thực hiện Phong trào ‘Xanh – Sạch – Đẹp’ năm 2017 của cơ sở.

Ban Thường vụ Công đoàn ngành gửi: Bản chấm điểm phong trào ‘Xanh – Sạch – Đẹp’ Bảo đảm ATVSLĐ’ năm 2017 (theo mẫu đính kèm).

• Các CĐCS nghiên cứu nội dung và tự chấm điểm tại đơn vị mình năm 2017. Kết quả tự chấm phải có xác nhận ký tên đóng dấu của Ban giám đốc, Ban Chấp hành CĐCS và được lập thành 04 bản (01 bản lưu tại đơn vị, 03 gửi về Công đoàn ngành).

• Các CĐCS được đề nghị khen thưởng phải là những đơn vị tiêu biểu: Có số điểm cao nhất, cảnh quan sạch đẹp, có công trình sáng kiến cải thiện điều kiện làm việc, cải thiện môi trường, vườn hoa, cây xanh, có các biện pháp về kiểm tra an toàn, PCCN, ATVSLĐ, không có tai nạn lao động, sự cố cháy nổ chết người.

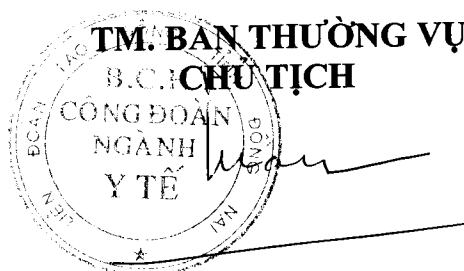
Hồ sơ khen thưởng gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị .
- Thành tích trích ngang có xác nhận của CĐCS.
- Bản tóm tắt thành tích và bản chấm điểm phong trào “Xanh – Sạch – Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2017 có xác nhận của Ban giám đốc đơn vị.

Đề nghị các CĐCS Triển khai thực hiện và gửi về Thường trực Công đoàn ngành **trước ngày 25/11/2017**. Để tổng hợp báo cáo cấp trên

Nơi nhận:

- 24 CĐCS thực hiện;
- Website Sở Y tế ;
- Lưu CĐN.



Trần Quốc Tuấn

Công đoàn Cấp trên cơ sở
 Công đoàn:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-:-

....., ngày tháng năm 2017

BẢN CHẤM ĐIỂM
PHONG TRÀO “ XANH- SẠCH- ĐẸP, BẢO ĐẢM ATVSLĐ” NĂM 2017

Ban chấp hành CĐCS và Lãnh đạo đơn vị gồm:

- 1- Họ và tên.....chức vụ
- 2-.....
- 3-.....
- 4-.....
- 5-.....

Sau khi khảo sát, kiểm tra tình hình thực hiện phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ” năm 2017 của đơn vị; đã thống nhất báo cáo và chấm điểm như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

- 1- Loại hình đơn vị.....
- 2- Tổng số CBCCVC - LĐ:trong đó nữ:
- 3- Tổng số đoàn viên công đoàn:.....trong đó nữ:

II. Kết quả chấm điểm: (mẫu số 1b)

- Nội dung I :.....điểm.
- Nội dung II :.....điểm.
- Nội dung III :.....điểm.
- Tổng số điểm: /100 điểm.

III. Tư xếp loại: phong trào " Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm ATVSLĐ “
 năm 2017.

- a- Xuất sắc (từ 91 điểm đến 100 điểm)
- b- Khá (từ 81 điểm đến 90 điểm)
- c- Trung Bình (từ dưới 80 điểm)

TM. Lãnh đạo đơn vị
 (ký tên đóng dấu)

TM. BCH Công đoàn cơ sở
 (ký tên đóng dấu)

BẢN CHẤM ĐIỂM THI ĐUA CHUYÊN ĐỀ
“XANH - SẠCH - ĐẸP, BẢO ĐẢM AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG”
(Giành cho đơn vị cơ sở các cơ quan sự nghiệp, y tế, trường học)

TT	Nội dung	Kết quả đạt được			Điểm chuẩn	Điểm chấm
		Đơn vị tính	Số lượng	Số Tiền (đồng)		
I	NỘI DUNG I Kết quả đạt được				20 đ	
1.1	- Đã trồng, chăm sóc cây xanh (m ² / d.tích đơn vị) - Thâm cỏ, vườn hoa (m ² / tổng diện tích) + Giá trị đầu tư trồng mới: (đồng) + Số người chăm sóc vườn hoa, cây xanh - Không gây ô nhiễm môi trường lao động, môi trường sống xung quanh. - Giữ vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng nơi làm việc.				2 3 3 2	
2.2	- Không tăng thêm số lượng CBCNV sức khoẻ yếu và BNN. - Không có TNLĐ nặng. - Không để xảy ra TNLĐ nhẹ, sự cố kỹ thuật, cháy nổ.				2 4 4	
II	NỘI DUNG II Công đoàn cơ sở phối hợp với NSDLĐ tuyên truyền vận động, tổ chức thực hiện phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”				10 đ	
2.1	- Xây dựng chương trình, kế hoạch kinh phí, tổ chức phát động thi đua thực hiện phong trào “Xanh- Sạch- Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”(kinh phí đầu tư).				4	
2.2	- Tổ chức tốt, thường xuyên các hình thức thông tin, cổ động, tuyên truyền về phong trào “Xanh-Sạch-Đẹp, bảo đảm ATVSLĐ”.				3	
2.3	- Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm để duy trì, phát triển phong trào.				3	
III	NỘI DUNG III Công đoàn cơ sở phối hợp với thủ trưởng đơn vị, NSDLĐ chấp hành chế độ chính sách, xây dựng nội quy, thực hiện ATVSLĐ, PCCN				70 đ	
	a) Chấp hành chế độ chính sách, tổ chức bộ máy				30 đ	
3.1	Các biện pháp thực hiện chế độ chính sách: - CĐCS tham gia với thủ trưởng đơn vị, NSDLĐ trong việc xây dựng, và thực hiện Nghị quyết Hội nghị CBCC có nội dung ATVSLĐ. - Xây dựng và thực hiện tốt chương trình công tác ATVSLĐ; quy chế phối hợp giữa BCH công đoàn với Thủ trưởng đơn vị (NSDLĐ); xây dựng và thực hiện				3 3	

	đầy đủ nội quy, quy chế, quy định liên quan đến an toàn lao động, vệ sinh lao động.					
3.2	Công tác tổ chức, bộ máy làm ATVSLĐ - Có phân công cán bộ làm công tác ATVSLĐ, phân định trách nhiệm cán bộ trong công tác ATVSLĐ. - Có mạng lưới ATVSV, có quy chế hoạt động. CĐCS chỉ đạo MLATVSV hoạt động có hiệu quả.				3	3
3.3	Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật. Hướng dẫn, huấn luyện ATVSLĐ. - Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, nhiệm vụ cụ thể của cơ sở trong công tác ATVSLĐ phù hợp với đặc điểm ngành, nghề. - Tổ chức huấn luyện ATVSLĐ, công tác PCCN cho NLĐ, ATVSV theo quy định của pháp luật. - Có đầy đủ hồ sơ, sổ sách theo dõi, quản lý huấn luyện ATVSLĐ theo quy định của pháp luật.				3	3 2
3.4	Công tác kiểm tra, tự kiểm tra và thực hiện các quy định khác về ATVSLĐ: - Có kế hoạch và thực hiện công tác kiểm tra, tự kiểm tra theo quy định. - Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của đoàn kiểm tra theo đúng thời gian yêu cầu. Có đủ hồ sơ sổ sách quản lý, theo dõi công tác kiểm tra, kiến nghị (Biên bản kiểm tra, Sổ ghi biên bản kiểm tra). - Khám sức khỏe định kỳ cho tất cả CBCNV, khám phát hiện BNN cho NLĐ có nguy cơ mắc BNN. - Thực hiện đầy đủ chế độ phụ cấp độc hại, bồi dưỡng hiện vật theo quy định (Nếu không có các nghề nặng nhọc, độc hại phải bồi dưỡng thì cho điểm tối đa). - Thực hiện chế độ khai báo, điều tra, thống kê báo cáo TNLĐ, bồi thường, trợ cấp TNLĐ, BNN; có đủ hồ sơ quản lý thực hiện chính sách chế độ ATVSLĐ, chế độ báo cáo.				2	2 2 2
	b) An toàn lao động, phòng chống cháy nổ				25 đ	
3.5	Tình trạng nơi làm việc, máy móc thiết bị: - Bố trí nơi làm việc, nhà làm việc, đường đi lối lại, lắp đặt máy, thiết bị đúng tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật an toàn. - Có đủ thiết bị an toàn; che chắn các bộ phận dễ gây nguy hiểm của máy, thiết bị; rào chắn vùng nguy hiểm				2	3
3.6	Quản lý an toàn máy móc, thiết bị: - Quản lý, sử dụng an toàn các loại máy, thiết bị, vật tư, điện chiếu sáng, điện động lực theo đúng quy định. - Thực hiện tốt chế độ kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc, thiết bị, phương tiện làm việc theo quy định.				3	2

3.7	<p>Thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo ATLĐ, VSLĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đủ nội quy, quy định, chỉ dẫn về ATLĐ, vệ sinh lao động tại vị trí thích hợp nơi làm việc. - NLD thực hiện tốt: nội quy an toàn lao động, vệ sinh lao động, văn hoá an toàn, văn minh công sở. - Đơn vị có đủ trang bị phương tiện kỹ thuật, y tế và cấp phát đủ phương tiện bảo vệ cá nhân, cho NLD đúng quy định. - NSDLĐ đầy đủ trang bị, phương tiện bảo vệ cá nhân khi làm việc theo quy định. 				3	
3.8	<p>Phòng chống cháy nổ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có phương án PCCN được Phòng Cảnh sát PCCC thông qua. Có thành lập lực lượng chữa cháy tại chỗ, duy trì hoạt động có hiệu quả. - Có đầy đủ nội quy, tiêu lệnh, và các dụng cụ phương tiện phòng chống cháy nổ theo quy định. 				2	
	c) Vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện lao động				15 đ	
3.9	<p>Vệ sinh lao động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện việc đo kiểm tra môi trường lao động hàng năm theo quy định của pháp luật (số đơn vị). - Có hệ thống thông gió, làm mát; xử lý bụi, hơi khí độc; chống ồn, rung; chiếu sáng đạt yêu cầu. - Có đủ hệ thống kỹ thuật xử lý nước thải, chất thải công nghiệp, đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. - Có đủ các cơ sở vệ sinh phúc lợi theo Tiêu chuẩn vệ sinh lao động. 				3	
3.10	Có sáng kiến, áp dụng sáng kiến cải thiện ĐKLĐ hoặc thực hiện công trình cải thiện ĐKLĐ đạt hiệu quả (có số liệu cụ thể).				3	
Tổng hợp kết quả chấm điểm					100 đ	

TM. LÃNH ĐẠO CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)

TM. BCH CĐCS
(ký tên, đóng dấu)